

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2023/HS-ST**

Ngày 10/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đầu**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Quốc Dũng**

2/ Ông **Nguyễn Thành Thái**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Phan Thị Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Kiều Hoa** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2023, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Hoài L, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1993 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp HB, xã TQ, huyện GQ, tỉnh KG; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trịnh Văn B, sinh năm 1962 và mẹ tên Trần Phương T, sinh năm 1960; Có 04 người anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1978 và sinh năm 1987, Vợ: HB, sinh năm 1997 (chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn); Con có 01 người con ruột, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được cho tại ngoại để điều tra

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

* Bị hại: Chị **Trần Thị Kiều Y**, sinh năm 1996

Trú tại: ấp H, xã MT, huyện CT, tỉnh KG

(có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/9/2022, Trịnh Hoài L uống cà phê tại quán cà phê gần nhà trọ Đại Minh Thuộc khu phố Minh Long, thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. L nhặt được 08 tờ vé số kiến thiết Đài Long An, mở thưởng ngày 10/9/2022, trong đó có 03 tờ vé số có những con số gần giống với tờ vé số trúng thưởng giải tư, nên L nảy sinh ý định cắt ghép các con số để trúng thưởng, đổi lấy tiền tiêu xài. L mang 08 tờ vé số về phòng trọ của mình, dùng kéo cắt lấy con số 01 và 02 trên 05 tờ vé số rồi dùng lưỡi lam cạo bỏ con số ở vị trí thứ 3 và thứ 5 tính từ bên trái sang phải trong dãy 06 số thứ tự trên 03 tờ vé số có dãy số gần trúng giải tư. Tiếp đó, L dùng hồ dán con số 01 và 02 vào vị trí thứ 3 và thứ 5 trên 03 tờ vé số để tạo thành 03 tờ vé số có dãy số 601024 Đài Long An mở thưởng ngày 10/9/2022 trúng giải tư với dãy số trúng là 01024.

Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, L điều khiển xe mô tô biển số 47C1-419.40 đến quầy bán vé số của chị Trần Thị Kiều Y tại chợ Cầu Móng thuộc ấp PT, xã MT B, huyện CT, tỉnh KG để dò vé số. Sau đó, L nói với chị Y đã trúng giải tư, mỗi tờ đổi được 3.000.000 đồng. Chị Y đồng ý đổi cho L với số tiền 8.910.000 đồng, trừ phí đổi là 90.000 đồng. Chị Y đưa cho L 3.710.000 đồng và chuyển khoản số tiền 5.200.000 đồng qua thẻ ATM số tài khoản 070131010077 (do chị HRÊBÊKA BKRÔNG đứng tên – vợ của L), thẻ này L đang giữ. L nhận đủ tiền rồi bỏ đi. Sau đó, chị Y phát hiện 03 tờ vé số đã bị cắt ghép, biết mình bị lừa nên đã đến cơ quan công an trình báo.

Tại Kết luận giám định số 917/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận như sau:

Trên mặt trước 03 tờ vé số mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A3 có:

Số “2” và chữ “Hai” phía trên số 2 ở hàng chục của dãy số “601024” nằm ngang phía dưới bị cắt ghép và không xác định được nội dung nguyên thủy.

Số “2” ở hàng chục của dãy số “601024” nằm dọc bên trái và nằm dọc bên phải bị cắt ghép và không xác định được nội dung nguyên thủy.

Số “1” và chữ “Một” phía trên số 1 ở hàng nghìn của dãy số “601024” nằm ngang phải dưới bị cắt ghép và không xác định được nội dung nguyên thủy.

Số “1” ở hàng nghìn của dãy số “601024” nằm dọc bên trái và nằm dọc bên phải bị cắt ghép và không xác định được nội dung nguyên thủy.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trịnh Hoài L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- 03 (Ba) tờ vé số kiến thiết Long An, loại vé có mệnh giá 10.000 đồng, kỳ vé XSLA 9K2, số 601024, mở thưởng ngày thứ bảy, ngày 10-9-2022 được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 917/KL-KTHS ngày 07 tháng 10 năm 2022, người chứng kiến Lê Thanh T, giám định viên Danh H, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario 125, màu nâu đen, biển số 47C1-419.40, số khung MH1JM5117KK490175, số máy JM51E1489824, đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy, số 47004694, biển số đăng ký 47C1-419.40, bản sao; 01 (một) thẻ ATM màu xanh, ngân hàng Sacombank số 4221510285650852, số tài khoản 07013101007, đã qua sử dụng. Đã trả cho chủ sở hữu là bà HRÊBÊKA BKRÔNG.

- 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng nhạt, có chữ “NÓN SƠN”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo khoác dài tay, màu đen, có chữ “DESIGN”, đã qua sử dụng;

- 01 (một) quần dài nam, màu trắng, đã qua sử dụng;

- 01 (một) đôi giày nam, màu đen trắng, có chữ “GUTRI”, đã qua sử dụng;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành truy tìm dụng cụ bị can dùng để thực hiện hành vi phạm tội bao gồm: cây kéo, hồ dán, lưỡi lam và 05 tờ vé số, nhưng không gặp.

Vật chứng là 03 tờ vé số là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

01 mũ bảo hiểm, 01 áo khoác dài tay, 01 quần dài nam, 01 đôi giày nam của bị can, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trịnh Hoài L đã bồi thường cho bị hại Trần Thị Kiều Y số tiền 8.910.000 đồng. Bị hại Trần Thị Kiều Y không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT- VKS-CT ngày 16/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trịnh Hoài L về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trịnh Hoài L phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Hoài L từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trần Thị Kiều Y đã nhận lại đầy đủ thiệt hại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

- Đối với 03 tờ vé số là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu vàng nhạt, có chữ “NÓN SƠN” đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, có chữ “DESIGN” qua sử dụng; 01 quần dài nam màu trắng, qua sử dụng; 01 đôi giày nam màu trắng đen, có chữ “GUTRI” qua sử dụng. Do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được về sớm lo cho mẹ già và vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] - Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] - Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, thể hiện: Vào ngày 10/9/2022 L nhặt được 08 tờ vé số kiến thiết Đài Long An, mở thưởng ngày 10/9/2022, trong đó có 03 tờ vé số có những con số gần giống với tờ vé số trúng thưởng giải tư, nên L nảy sinh ý định cắt ghép các con số để trúng thưởng, đổi lấy tiền tiêu xài. L đã đem 8 tờ vé số về phòng trọ mình đang ở cắt ghép được 03 tờ có dãy số là 01024 trúng giải tư của đài Long An. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, L đến quầy bán vé số của chị Trần Thị Kiều Y để dò vé số. Sau đó, L nói với chị Y đã trúng giải tư, mỗi tờ đổi được 3.000.000 đồng. nên chị Y đồng ý đổi cho L với số tiền 8.910.000 đồng, trừ phí đổi là 90.000 đồng. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi bị cáo là người đã trưởng thành nhận thức được hành vi gian dối để nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị truy cứu trách

nhiệm hình sự. Nhưng để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng sự mất cảnh giác, thiếu kiểm tra, cố ý nói dối để chị Y tin tưởng đổi tờ vé số cho bị cáo và giao tiền cho bị cáo, sau khi chiếm được tài sản bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết. Hành vi phạm tội của bị cáo không những vi phạm pháp luật mà còn gây bất ổn cho người dân, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Trong tình hình tội phạm như hiện nay, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần tách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] - Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] - Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét xử phạt bị cáo mở mức đầu khung hình phạt cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[5] - Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] - Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Trần Thị Kiều Y đã nhận lại đầy đủ thiệt hại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

[7] - Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:

7.1. 03 tờ vé số là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

7.2. Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu vàng nhạt, có chữ “NÓN SƠN” đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, có chữ “DESIGN” qua sử dụng; 01 quần dài nam màu trắng, qua sử dụng; 01 đôi giày nam màu trắng đen, có chữ “GUTRI” qua sử dụng. Do không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] - Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Hoài L phạm tội: *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Trịnh Hoài L, 06 (sáu) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Người bị hại chị Trần Thị Kiều Y đã nhận lại đầy đủ thiệt hại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên HĐXX không xem xét.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS xử:

- Tịch thu tiêu hủy 03 tờ vé số là vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng.
- Trả lại cho bị cáo 01 mũ bảo hiểm màu vàng nhạt, có chữ “NÓN SƠN” đã qua sử dụng; 01 áo khoác dài tay màu đen, có chữ “DESIGN” qua sử dụng; 01 quần dài nam màu trắng, qua sử dụng; 01 đôi giày nam màu trắng đen, có chữ “GUTRI” qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số 02/QĐ-VKS-CT ngày 16/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Trịnh Hoài L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại và NLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đầu